TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 169/2017/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 13 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 265/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2017 giữa:

* *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thy T, sinh năm 1968

Nơi cư trú: Khu phố B, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn:* Ông Trần Hán T, sinh năm 1971

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : Đường TKH, Phường A, thành phố TA, tỉnh Long An.

Nơi cư trú: Khu phố B, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Huỳnh Thy T, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Khu phố B, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre và ông Trần Hán T, sinh năm 1971; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : Đường TKH, Phường A, thành phố TA, tỉnh Long An; Nơi cư trú: Khu phố B, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Gia T, sinh ngày 12/02/2003. Sau khi ly hôn bà Huỳnh Thy T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung. Ghi nhận bà Huỳnh Thy T không yêu cầu ông Trần Hán T cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Hán T được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thy T và ông Trần Hán T đều khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết;

- Về nợ chung: Bà Huỳnh Thy T và ông Trần Hán T đều khai không có , nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000(Một trăm năm mươi ngàn) đồng, bà Huỳnh Thy T phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000(Ba trăm nghìn) đồng mà bà Huỳnh Thy T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010942 ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT hoàn lại cho bà Huỳnh Thy T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000(Một trăm năm mươi ngàn)đồng theo số biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP BT;
- UBND phường PK, TP BT;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE
THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang